TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ	Yên Mô, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2018 /TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Âu Thị O**, sinh năm 1992

HKTT: Xóm N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Hiện trú tại: Thôn C, xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái

* Bị đơn: Anh **Tạ Việt H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Âu Thị O và anh Tạ Việt H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Âu Thị O và anh Tạ Việt H xác định vợ chồng có 01con chung là cháu Tạ Ngọc L, sinh ngày 08/4/2015 và thống nhất thỏa thuận khi ly hôn ch O sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu L. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Linh được chung sống với chị O. Anh H

được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Chị O và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Chị Âu Thị O và anh Tạ Việt H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có khoản nợ chung nên không đề nghị giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn: Chị Âu Thị O và anh Tạ Việt H thống nhất thỏa thuận để ch O nộp toàn bộ án phí ly hôn theo qui định. Số tiền phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0002064 ngày 21/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Ch O được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện Yên Mô;
- THADS huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa